

RELATIONSHIPS BETWEEN PARENTS AND CHILDREN IN THE FAMILY OF GIAY PEOPLE IN BAN QUUA COMMUNITY, BAT XAT DISTRICT, LAO CAI PROVINCE

Nguyen Tham Thu Ha

Institute of Anthropology; Email: nguyenthalthuha83@gmail.com

Received: 18/5/2023; Reviewed: 30/5/2023; Revised: 13/6/2023; Accepted: 03/11/2023; Released: 20/11/2023

DOI: <https://doi.org/10.54163/ncdt/180>

Due to the increasingly profound influence of the integration and development process, so family relationships, especially between parents and children are changing strongly in many aspects such as spending time taking care of children, nurturing, affectionate; issues of investment in education and career orientation for children; ethical relationships, teaching cultural values,... To understand the change in this relationship of ethnic groups, especially the Giay people in Ban Qua commune, Bat Xat district, Lao Cai province - the community was studied. The article deeply analyzes the current status of the relationship between parents and children, thereby contributing to identifying development trends, influencing factors and issues raised about the relationships between parents and children to have appropriate policies in the field of family in border mountainous areas in the current context.

Keywords: Relationships; Parents; Children; Family; Giay people; Ban Qua commune; Bat Xat district; Lao Cai province.

1. Đặt vấn đề

Những biến đổi kinh tế - xã hội (KT-XH) hiện nay đã tạo ra các điều kiện, cơ hội thuận lợi để các gia đình tiếp cận kiến thức, giá trị tốt đẹp của các tộc người, các nền văn hóa khác. Mặt khác, sự biến đổi đó cũng tiềm ẩn những thách thức như xung đột giữa việc bảo tồn các giá trị đạo đức, lối sống, thuần phong, mỹ tục tốt đẹp của gia đình, tộc người với việc tiếp thu những yếu tố mới của xã hội hiện đại; xuất hiện tình trạng lỏng lẻo trong mối quan hệ giữa các thành viên của gia đình, trong đó có mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái dẫn đến gia đình thiếu ổn định và bền vững. Do đó, việc phát huy các giá trị văn hóa tốt đẹp của gia đình truyền thống, đặc biệt mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái trong thời đại ngày nay, khắc phục những hệ quả tiêu cực do xu thế toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế mang lại là yêu cầu bức thiết của tộc người và toàn xã hội.

2. Tổng quan nghiên cứu

Với tầm quan trọng của mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái, đã có nhiều nghiên cứu từ nhiều lĩnh vực với chủ đề chung là gia đình, trong đó có thể kể đến một số nghiên cứu như: “*Một số đặc điểm về sự biến đổi gia đình Việt Nam trong mấy thập niên qua*” (Nguyễn Hữu Minh, Trần Thị Hồng, 2018), nghiên cứu này tập trung phân tích sự biến đổi trong các mối quan hệ trong gia đình như quan hệ vợ - chồng, cha mẹ - con cái, người cao tuổi - con cháu của người Kinh ở khu vực thành thị, nông thôn. Kết quả nghiên cứu đã cho thấy, nhiều phát hiện có ý nghĩa về sự thu hẹp quy mô và cơ cấu gia đình; sự xuất hiện những loại hình gia đình mới; đặc biệt

xu hướng dân chủ trong mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái, sự quan tâm của cha mẹ đối với con cái trên nhiều chiều cạnh về nội dung và phương pháp giáo dục trong xu hướng hạt nhân hóa gia đình, mở rộng cơ hội việc làm cho phụ nữ ngoài gia đình. Riêng những nghiên cứu về mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái của các tộc người thiểu số đã được đề cập trong các chuyên khảo dân tộc học nhưng chủ yếu với tư cách là một phần nhỏ trong các công trình nghiên cứu tổng thể. Ngoài ra, cũng có một số nghiên cứu chuyên sâu hơn về quan hệ gia đình các dân tộc thiểu số, trong đó có mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái như: “*Biến đổi quan hệ gia đình của người Hmông theo đạo Tin Lành di cư đến tỉnh Điện Biên*” (Trần Thị Hồng Yên, 2016); “*Quan hệ gia đình của người Dao ở xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai*” (Nguyễn Thị Tuyết Mai (2017),... Tuy nhiên, các nghiên cứu về mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái của các tộc người sinh sống ở vùng giáp biên giới chưa nhiều. Trên cơ sở những kết quả nghiên cứu ở cấp độ cộng đồng của người Giáy ở xã Bản Qua, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, bài viết hy vọng sẽ góp phần bổ sung những vấn đề còn bỏ ngỏ này.

3. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng phương pháp điền dã dân tộc học là chủ đạo với các phương pháp bộ phận như phỏng vấn sâu, thảo luận nhóm, quan sát... Ngoài ra, phương pháp thu thập các tài liệu thứ cấp, sơ cấp; phương pháp điều tra xã hội học; phương pháp phân tích, so sánh, tổng hợp cũng được thực hiện trong nghiên cứu này.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Đôi nét về địa bàn và tộc người nghiên cứu

Bản Qua là xã biên giới của huyện Bát Xát cách trung tâm huyện 3 km hướng tây bắc, có đường biên giới giáp Trung Quốc dài 6,7 km. Tổng diện tích đất tự nhiên của xã là 4402,83 ha, chiếm 4,17% diện tích toàn huyện. Toàn xã có 11 thôn bản với 994 hộ, 4371 nhân khẩu và 15 dân tộc anh em sinh sống (Giáy, Dao, Kinh...), trong đó tộc người Giáy đông nhất với 458 hộ/ 2.484 người, chiếm 42,3% dân số toàn xã (UBND xã Bản Qua, 2021).

Ngoài các hình thức sinh kế truyền thống (trồng trọt, chăn nuôi, khai thác các nguồn lợi tự nhiên, làm nghề thủ công truyền thống), trong khoảng hai thập niên trở lại đây, các hình thức sinh kế khác ngày càng phát triển như: lâm nghiệp, lao động làm thuê xuyên biên giới, dịch vụ... đem lại thu nhập cao hơn cho người dân. Chính sự phát triển KT-XH hiện nay đã tạo điều kiện, cơ hội thuận lợi để gia đình các tộc người ở xã Bản Qua, trong đó có người Giáy được nâng cao trình độ dân trí, cải thiện đời sống và tiếp cận kiến thức, giá trị tốt đẹp từ các nền văn hóa khác. Mặt khác, sự biến đổi KT-XH đó cũng tiềm ẩn những thách thức như xung đột giữa việc bảo tồn các giá trị đạo đức, lối sống, thuần phong, mỹ tục tốt đẹp của gia đình, tộc người với việc tiếp thu những yếu tố mới của xã hội hiện đại.

4.2. Thực trạng mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái

4.2.1. Quan hệ chăm sóc, nuôi dưỡng, tình cảm

4.2.1.1. Sự chăm sóc, nuôi dưỡng, tình cảm của cha mẹ đối với con cái

Tình yêu thương, chăm sóc và nuôi dưỡng của cha mẹ đối với con cái thể hiện rõ từ lúc con con bé cho đến khi trưởng thành. Khi mang bầu, nhiều mẹ đã chủ động đi khám thai, tiêm chủng đầy đủ, theo dõi sức khỏe của con định kỳ và sinh con tại các cơ sở y tế để tránh rủi ro. Theo số liệu của Trạm Y tế xã Bản Qua cung cấp, năm 2021, số phụ nữ Giáy đến cơ sở y tế tiêm chủng là 77/90 đạt 85,5%, khám thai là 26/47 người (chiếm 55,32%) và sinh con 23/47 người (chiếm 48,94%). Ngoài trạm y tế, nhiều gia đình có điều kiện, họ ra thành phố Lào Cai khám thai và sinh con. Theo như chia sẻ của trạm trưởng, 100% phụ nữ Giáy hiện nay sinh con ở các cơ sở y tế, không sinh con ở nhà như trước nữa. Cha mẹ người Giáy đã chủ động cho con tiêm phòng các bệnh cơ bản theo Chương trình tiêm chủng mở rộng quốc gia là 87/95, đạt 96,6% số trẻ dưới 1 tuổi và uống vitamin A là 356/356 trẻ, từ 6-60 tháng, đạt tỷ lệ 100%. Về chăm sóc dinh dưỡng, nhiều gia đình đã chú ý đến bữa ăn và cố gắng đáp ứng cơ bản các chất dinh dưỡng trong điều kiện kinh tế của gia đình. Điều đó đã cho thấy sự thay đổi đáng ghi nhận trong nhận thức của phụ nữ nói riêng và cộng đồng tộc người Giáy nói chung trong việc chăm sóc thai nhi và trẻ nhỏ.

Khi con sinh ra, họ cho con ăn uống đầy đủ

hơn. Nhiều gia đình người Giáy mua thêm bánh, kẹo, sữa cho con, thậm chí còn cho con uống sữa công thức khi mà người mẹ bị mất sữa hoặc sữa ít: “*Trước nuôi con vất vả lắm, đi làm từ sáng đến tối về không chăm sóc con được cẩn thận và điều kiện kinh tế cũng có đâu, mẹ ít sữa lấy nước cháo cho con uống, giờ nhiều đứa bé đã uống sữa ngoài, quà vặt cũng nhiều hơn, ăn mặc đẹp hơn, nói chung là chăm sóc tốt hơn nhiều rồi*” (PVS Hoàng Văn Hậu, 59 tuổi, người Giáy, thôn Bản Vèn, xã Bản Qua). Ngoài ra, lớp trẻ người Giáy cho con đi chơi trong các ngày lễ, tết như cho con ra thành phố Lào Cai chơi, nhà nào kinh tế khá giả còn cho con cái đi du lịch ở các điểm du lịch khác ở trong nước. Ngoài ra, họ mua nhiều đồ chơi cho trẻ em.

Đến lúc đứa trẻ có khả năng nhận biết, cha mẹ người Giáy dạy cho chúng những kiến thức đầu tiên về cây cỏ, muông thú, cách ứng xử. Họ cũng tập cho con quen dần những công việc theo giới tính và tuổi tác. Theo thời gian, các con đã tiếp thu và tích lũy được những kiến thức cơ bản về cuộc sống, về thế giới xung quanh, dần phát triển về thể lực và trí lực. Khi con cái lớn hơn, các con đã có thể tự lập chăm sóc được bản thân thì mức độ quan tâm của cha mẹ đến các con có phần giảm hơn. Nhiều cha mẹ người Giáy khẳng định rằng họ ít có thời gian quan tâm đến con cái nhiều do bận công việc ruộng, nương hoặc đi làm thuê. Cha mẹ chỉ biết thời gian và kết quả các việc con làm, không chia sẻ nhiều cùng con suy nghĩ, tình cảm. Một số gia đình do bận rộn ít có thời gian cho con hoặc để chúng hạn chế đi chơi thì cho các con xem ti vi, chơi điện tử trên điện thoại nên một số em cũng có hiện tượng “*nghiện*” ảnh hưởng đến học hành...

Ở người Giáy, theo như chúng tôi quan sát, người cha là lao động chính. Ngoài công việc mùa màng, họ thường đi làm thuê ở bên ngoài, người mẹ ở nhà chăm các con. Trong hai bố mẹ, người mẹ vẫn là người được con cái tâm tình, trao đổi hơn so với người cha. Cũng có những trường hợp ngoại lệ, trước khi có dịch Covid-19, cả hai vợ chồng cùng đi làm thuê xa, lâu ngày, con cái phó mặc cho ông, bà chăm sóc, dạy dỗ nên việc quan tâm con cái không nhiều, tình cảm gắn kết cũng lỏng lẻo hơn: “*Con trai và con dâu cô đi làm cho công ty may ở Phúc Kiến, Trung Quốc nhưng do dịch bệnh cũng không về nhà được, hơn 1 năm rồi, chúng nó chỉ gọi điện bằng zalo để nói chuyện, làm sao mà quan tâm nhiều được, nhiều lúc con nó ốm, cô phải đi nhờ con gái ở gần đây*” (PVS, Vùi Thị Lý, 59 tuổi, người Giáy, thôn Coóc Cài, xã Bản Qua). Hay cũng có những trường hợp, một trong hai cha, mẹ đi làm ăn xa lâu ngày dẫn đến mâu thuẫn gia đình ảnh hưởng đến việc chăm sóc con cái.

Gia đình có sự bất hòa, bạo lực hoặc gia đình khuyết thiếu (thiếu vắng cha hoặc mẹ)... cũng là những yếu tố ảnh hưởng đến mối quan hệ cha mẹ - con cái. Quan hệ cha mẹ không tốt sẽ ảnh hưởng rất lớn đến tâm trạng, tình cảm và sự phát triển bình

thường của trẻ em, làm gia tăng khoảng cách giữa cha mẹ và con cái. Trong các gia đình không có đầy đủ cha mẹ, điều kiện kinh tế thường khó khăn vì chỉ có cha hoặc mẹ phải đảm đương cuộc sống của gia đình, mối quan hệ tình cảm trong những gia đình này thường bị thiếu hụt do người cha hoặc mẹ phải lo kiếm sống nên không có thời gian chăm sóc con cái. Trẻ em ở các gia đình cha mẹ ly hôn bị giảm bớt các mối quan hệ lâu dài với các thành viên gia đình mở rộng, đặc biệt với người cha hoặc mẹ không sống cùng nhà. Sau ly hôn, trường hợp con cái ở với một bên thường có ác cảm bên kia, điều đó có thể đánh giá thấp tầm quan trọng của cha mẹ các em trong cuộc sống và sự bền chặt của mối quan hệ cha mẹ - con cái. Tuy nhiên, người Giáy hiếm khi ly hôn xảy ra.

Bạn bè của con cái cũng là vấn đề mà nhiều cha mẹ người Giáy quan tâm. Thông thường, đối với các cháu nhỏ từ bậc tiểu học trở xuống, cha mẹ thường biết con mình chơi với ai, chơi ở đâu nhưng khi các con lớn hơn học từ cấp 2 trở lên, mối quan hệ bạn bè của các con không chỉ bó hẹp trong phạm vi không gian của thôn/bản mà đã mở rộng ra trong xã, huyện, tỉnh, thậm chí là tỉnh khác. Khi đó, vai trò kiểm soát bạn bè của con đối với cha mẹ của tộc người này cũng hạn chế hơn. Con cái thường là người quyết định chính các mối quan hệ bạn bè của mình. Tuy nhiên, mức độ quan tâm đến bạn bè của con ở gia đình thu nhập, học vấn cao cũng lớn hơn những gia đình có thu nhập, học vấn thấp. Cha mẹ ở nhóm gia đình này đều có biết đến bạn thân của con cũng nhiều hơn so với gia đình khuyết thiếu, đồng thời các con quyết định chính các mối quan hệ bạn bè của mình, có hỏi ý kiến cha mẹ, còn những gia đình khuyết thiếu thì trẻ có quyền quyết định hoàn toàn. Ngoài yếu tố tác động trên, nếp nhà hay khuôn mẫu ứng xử trong mỗi gia đình cũng có thể tác động đến việc các em được chủ động hơn hay phải theo quy tắc của gia đình trong việc quyết định mối quan hệ của bạn bè.

Có điểm đáng lưu ý là mặc dù đã có sự trao đổi về chủ đề liên quan đến dậy thì và giới tính nhưng cha mẹ vẫn chưa phải là chỗ dựa, đối tượng chính để con cái tìm hiểu và thu nhận kiến thức, kỹ năng về chủ đề này: *“Minh nói cũng ngại, trên ti vi, trên mạng có đầy thông tin, các cháu hỏi bạn bè nữa nên biết hết mà. Tự cháu nó biết không cần phải dạy nhiều đâu”* (PVS, Liêng Thị Cúc, 34 tuổi, người Giáy, thôn Coóc Cài). Đây cũng là vấn đề phổ biến ở các tộc người của nước ta. Điều đó cho thấy, mức độ gắn kết cha mẹ và con cái về lĩnh vực này chưa cao, chưa đáp ứng được nhu cầu được trang bị nhận thức và kỹ năng của con cái vị thành niên. Nguyên nhân chủ yếu là cha mẹ và con cái đều ngại ngùng. Bên cạnh đó, hạn chế về kiến thức của cha mẹ cũng là rào cản cho sự trao đổi giữa cha mẹ và con cái về chủ đề quan trọng này. Giáo dục giới tính cho trẻ vị thành niên cũng là vấn đề khá mới nên nhiều cha mẹ cảm thấy lúng túng. Khi con còn bé thì họ thấy

chưa cần giáo dục, đến khi con lớn hơn thì lại thấy khó nói. Ngoài ra, sự xấu hổ và tâm lý sợ bị cha mẹ mắng của con chính là yếu tố cản trở xây dựng mối gắn kết giữa cha mẹ và con cái trong việc chia sẻ, trò chuyện về tâm sinh lý ở độ tuổi vị thành niên và những rủi ro liên quan đến sức khỏe sinh sản.

Nhìn chung, quan hệ giữa cha mẹ và con cái hiện nay cũng dần thay đổi theo hướng công bằng, bình đẳng hơn. Con cái không nhất nhất theo lời cha mẹ mà họ có quyền, có tiếng nói nhất định trong gia đình. Trong xã hội truyền thống của người Giáy, bên cạnh một số cuộc hôn nhân tự nguyện và dựa trên cơ sở tình yêu vẫn còn nhiều cặp vợ chồng dựa trên sự sắp đặt của cha mẹ. Sự chi phối của cha mẹ trong hôn nhân của con cái rất lớn. Hiện nay, quyền quyết định của cha mẹ đối với mọi vấn đề của con cái đã không còn tồn tại một cách tuyệt đối. Biểu hiện rõ nhất là quyền quyết định trong hôn nhân. Thanh niên có sự chủ động chọn bạn đời cho mình theo những tiêu chí riêng như hợp nhau về lối sống, quan niệm, nhận thức,... Vấn đề môn đăng hộ đối hoặc khác tộc người không còn theo quan niệm nặng nề như trước đây. Theo khảo sát của chúng tôi đối với 100 người Giáy ở xã Bản Qua, có 30,5 % thích con cháu kết hôn người cùng tộc người nhưng không phản đối nếu khác tộc người; 61,2 % trả lời dân tộc nào cũng được và chỉ có 1,2% chưa ưng ý; 7,1% trả lời cũng được. Kết quả này cho thấy, cha mẹ và con cái người Giáy rất cởi mở trong quan niệm, suy nghĩ về việc kết hôn khác tộc người.

Khi con cái trưởng thành và lập gia đình riêng, trong quan niệm truyền thống, cha mẹ người Giáy thường ưu tiên ở với con út hoặc con cả nhưng hiện nay, trong 100 người được hỏi thì 28% cha mẹ đang ở với con cả; 17,1% ở với con thứ; 25,6% ở với con út và 29,3% ở riêng, không ở cùng với con cháu. Điều này cho thấy người Giáy phá bỏ quy tắc, ràng buộc của phong tục tập quán, họ có thể sống bất cứ con nào, thậm chí ở riêng khi họ thấy phù hợp. Dù ở với con nào, cha mẹ người Giáy vẫn hỗ trợ các con trong khả năng của mình về kinh tế, về sức lao động cũng như tình cảm; với cha mẹ nhiều tuổi thì khả năng giúp đỡ con cái sẽ ít hơn. Những cha mẹ có kinh tế khá thì có điều kiện giúp đỡ con cháu nhiều hơn. Một hình thức hỗ trợ con cái về kinh tế là xây dựng nhà cửa hay chia đất đai cho con làm ăn. Liên quan đến việc phân chia tài sản cho các con trong gia đình, 77,3% người được hỏi vẫn ưu tiên chia con trai nhiều hơn, 22,7% cho rằng con trai và con gái được hưởng như nhau, không có trường hợp nào chia cho con gái nhiều hơn, trừ trường hợp gia đình chỉ sinh con gái. Còn việc phân chia tài sản giữa các con trai thì không có sự chênh lệch nhiều, thường con trai nào mà cha mẹ ở cùng được phân đất nhiều hơn. Nếu nhà chỉ có con gái thì họ sẽ lấy rể về và phân chia tài sản cho con rể như con trai.

Ngoài các hình thức giúp đỡ trên, họ cũng dạy con các kinh nghiệm sản xuất, hỗ trợ con cháu bằng cách góp phần tạo thu nhập như làm nghề truyền

thống đan lát, chăn nuôi, may vá... Điều này đã chứng tỏ vị thế, trách nhiệm của cha mẹ vẫn được khẳng định trong gia đình nhưng quan trọng hơn là tạo điều kiện cho cha mẹ nhiều tuổi không thấy mặc cảm vô dụng ở tuổi già và thắt chặt thêm mối dây liên hệ giữa các thế hệ.

4.2.1.2. Sự chăm sóc, phụng dưỡng của con cái đối với cha mẹ

Người Giáy luôn quan niệm về chữ “hiếu” rất rõ, con cái phải biết kính yêu cha mẹ, sống tốt, biết lo cho bản thân và gia đình, trở thành người hữu ích cho xã hội để cha mẹ yên tâm và tự hào, không làm cho cha mẹ buồn lòng, không làm cho cha mẹ tủi hổ vì những việc sai trái, tội lỗi; giúp cha mẹ chăm lo hương khói tổ tiên; chăm sóc đời sống vật chất, tinh thần khi cha mẹ tuổi cao; chia sẻ, gánh vác công việc của đôi bên gia đình (nội, ngoại).

Thông qua điều tra 100 phiếu hỏi với nội dung về mức độ giúp đỡ, thăm hỏi cha mẹ sau khi tách ra ở riêng của gia đình con cái tại hai thôn Bản Vền và thôn Cóc Cài, chúng tôi nhận được kết quả như sau: 4% rất thường xuyên giúp đỡ, thăm hỏi cha mẹ, 85% chỉ thỉnh thoảng thăm hỏi và giúp đỡ khi có điều kiện; 8% chỉ giúp đỡ khi cha mẹ cần, 3% không giúp đỡ được gì/ không có điều kiện giúp. Phỏng vấn sâu những gia đình trẻ người Giáy, chúng tôi thường bắt gặp những câu trả lời rằng, họ rất hiểu trách nhiệm phải chăm sóc phụng dưỡng cha mẹ, nhưng nguồn lực kinh tế còn ít ỏi, lại phải chăm lo cho gia đình nhỏ, nên khi tách ra ở riêng chỉ thỉnh thoảng mới thăm hỏi hay giúp đỡ cha mẹ được, hoặc những khi có việc cần thiết họ hỗ trợ.

Theo truyền thống của người Giáy, cha mẹ khi về già thường sống với gia đình người con út, bởi thông thường những người anh lớn sẽ lập gia đình và tách ra ở riêng trước, người em út thường ở lại ngôi nhà của cha mẹ và thực hiện luôn nghĩa vụ là người chăm sóc cha mẹ chính khi về già. Tuy nhiên, hiện nay quan niệm đó đã thay đổi rất nhiều. Số liệu điều tra 100 phiếu với câu hỏi “*Theo ông/ bà cha mẹ khi về già nên sống với ai?*” thì có đến trên 60% số người được hỏi cho biết rằng, họ ở với người con nào cũng được, gia đình con nào có điều kiện chăm sóc, hợp tính hợp nết thì sẽ ở cùng, không nhất thiết bắt buộc phải sống chung với ai.

4.2.2. Vấn đề đầu tư giáo dục và định hướng nghề nghiệp cho con cái

Đối với người Giáy ở xã Bản Qua, bên cạnh việc dạy dỗ về cách ứng xử và các giá trị chuẩn mực đạo đức, rèn luyện cho các con những kiến thức và kỹ năng làm việc để có thể lao động và giao tiếp một cách độc lập trong môi trường xã hội thì các gia đình ở đây vẫn đặt ưu tiên cho việc học hành của con cái. Rất nhiều phụ huynh mơ ước rằng con mình sẽ tìm được việc làm phi nông nghiệp để có một cuộc sống tốt hơn, đỡ vất vả hơn cuộc sống mà họ đã trải qua. Nếu như trước đây, họ không quan tâm và tham gia quá nhiều đến việc học tập

của con thì nay quan niệm cũng như suy nghĩ và hành động của họ đã thay đổi rất nhiều. Nhiều phụ huynh người Giáy cho rằng học văn cao là cơ hội để con cái họ tiếp cận với nghề nghiệp có chuyên môn và phù hợp với bối cảnh xã hội mới. Vì vậy, họ cũng đã tập trung tạo điều kiện về thời gian cũng như đầu tư tài chính cho con cái học hành. Những gia đình có cha, mẹ làm công chức, viên chức nhà nước thì ngoài việc học kiến thức ở trường, họ còn cho con đi học thêm dạy các thầy, cô giáo gần đó giảng dạy để ôn luyện nắm vững và nâng cao kiến thức, nhất là thời điểm chuyển cấp lớp 9 và lớp 12. Các con đúng độ tuổi đã được theo học bậc tiểu học và trung học cơ sở gần như 100% (UBND xã Bản Qua, 2021). Ở các bậc học trung học phổ thông trở lên, tùy theo khả năng học tập của các con có thể học tiếp nhưng đa phần cha mẹ người Giáy đều khuyến khích con cái mình học cao hơn.

Chăm học và học giỏi là điều đầu tiên và quan trọng nhất mà cha mẹ kỳ vọng ở con mình, nhất là lứa tuổi 15-18 chuẩn bị kết thúc những năm học cuối cấp. Quan hệ giữa cha mẹ và con cái xung quanh việc học tập thể hiện nhiều sắc thái tình cảm, biểu hiện quyền lực và cả những bất đồng giữa cha mẹ và con cái. Mức độ thường xuyên mà cha mẹ hướng dẫn và nhắc nhở việc học tập của con cái, mức độ cha mẹ liên hệ với nhà trường, cô giáo về tình hình học tập của con cái, mức tham gia của cha mẹ vào quyết định cụ thể về chọn trường/lớp cũng có sự khác nhau giữa hai tộc người. Cha mẹ người Giáy tham gia vào việc học tập của con như biết cụ thể thời gian học tập ở trường và ở nhà, kết quả học tập hay việc chọn trường, lớp đối với các con từ độ tuổi 15. Ngoài ra, cha mẹ có học vấn càng cao thì mức độ quan tâm đến việc của con nhiều hơn, thường xuyên hơn và ngược lại.

4.2.3. Quan hệ ứng xử và truyền dạy các giá trị văn hóa tộc người

4.2.3.1. Giữa cha mẹ và con cái ruột thịt

Ngay từ khi còn nhỏ, con cái người Giáy đều được cha mẹ giáo dục, truyền dạy về lễ nghĩa, về tôn ty trật tự, về ứng xử trong cuộc sống. Trước hết là sự lễ phép với người già, với bề trên. Tiếp đến là sự nhường nhịn đối với anh, chị, em trong nhà, hình thành nên lòng bao dung, lòng vị tha, thương người cho mỗi đứa trẻ khi lớn lên. Thái độ đối với con cái trong những công việc gia đình, sự phân công hợp lý cũng góp phần hình thành tính cách của con. Họ dạy cho con biết làm nghề nông như cày, bừa, cấy hái, đan lát, dạy làm món ăn, dạy khâu vá, thêu thùa, dạy con hát các bài dân ca, thường người cha hay dạy con trai, người mẹ thì hay dạy dỗ con cái. Đối với người Giáy, nam giới thường làm các việc nặng nhọc hơn như cày, bừa, làm nhà cửa..., còn nữ giới thì làm các công việc nhẹ nhàng hơn như cấy hái, nấu nướng, cho gia súc, gia cầm ăn..., ông bà và các cháu nhỏ hỗ trợ làm thêm các công việc nhà hoặc chăn trâu, chăn bò.

Đối với lỗi của con cái, sự công bằng trong việc giải quyết những việc nhỏ hàng ngày là những tác động đến hình thành nhân cách của trẻ trong tương lai. Đặc biệt, khi con mắc lỗi, phương pháp nhắc nhở, phân tích đúng sai được các gia đình người Giáy sử dụng nhiều nhất. Đây cũng là xu hướng chung trong xây dựng các mối quan hệ gia đình dân chủ, bình đẳng.

Sự quan tâm chăm sóc, dạy dỗ con cái của các gia đình không chỉ dừng lại ở việc khuyên răn, xử phạt mà còn có sự động viên, khen thưởng. Khuyến khích con khi có thành tích như làm được việc tốt, có kết quả cao trong học tập, hình thức biểu dương tinh thần là chủ yếu, có một số gia đình đã áp dụng phương thức khen thưởng bằng vật chất nhưng chủ yếu là các gia đình có điều kiện kinh tế hoặc gia đình có học vấn cao, còn đại đa số các gia đình thì ít khen thưởng, nếu có khen thưởng chỉ là những quà nhỏ như gói bánh, gói kẹo.

Tuy nhiên, đối với gia đình khuyết thiếu cha/mẹ hoặc cả hai hay những gia đình có cha mẹ đi làm ăn xa, dài ngày thì việc dạy dỗ con cái bằng văn hóa gia đình rất hạn chế. Ở những trường hợp này, con cái thường ở với ông bà nội/ngoại hay họ hàng ruột thịt (cô, dì, chú, bác, cậu). *“Bỏ, mẹ chúng nó đi làm ăn xa, lâu lâu mới về, con cái ở nhà ông, bà chăm thì chúng tôi cũng chỉ dạy dỗ được phân nào thôi, có lúc chúng nó nghe, có lúc chúng nó không nghe”* (PVS, Nùng Thị Béng, 59 tuổi, người Giáy, thôn Coóc Còi).

4.2.3.2. Giữa cha mẹ chồng, cha mẹ vợ và con dâu, con rể

Quan hệ giữa mẹ chồng và nàng dâu trong các gia đình người Giáy ở xã Bản Qua, huyện Bát Xát về cơ bản luôn có sự hòa thuận, con dâu được quý như con đẻ. Trước đây, khi con dâu sinh nở tại nhà, mẹ chồng thường sẽ là bà đỡ và trực tiếp chăm sóc con dâu trong thời gian ở cữ. Hiện nay, phong tục này không còn được duy trì ở các gia đình nữa.

Trong gia đình, mối quan hệ giữa mẹ chồng và nàng dâu là quan hệ khó nhất ở tất cả các tộc người, không riêng tộc người Giáy. Có lẽ từ trong nhận thức của mẹ chồng rằng con dâu là nguyên nhân tất yếu để con trai không còn dành hết tình cảm cho mẹ. Cũng có thể do mẹ chồng đã từng làm dâu trong hoàn cảnh khắc nghiệt, nay khi đã là mẹ chồng, bà bị ảnh hưởng của lối sống cũ. Tình cảnh đó đôi khi ảnh hưởng đến mối quan hệ giữa mẹ chồng và nàng dâu. Trước đây, mối quan hệ giữa mẹ chồng và nàng dâu thường khắt khe *“Trước về nhà chồng, sợ cha mẹ chồng lắm, phải thức khuya, dậy sớm, bưng nước ấm cho bố chồng, chồng, cô, chú chồng đến khi có con mới thôi, làm lưng còng vất vả lắm”* (PVS, Vùi Thị Lý, 59 tuổi, người Giáy, thôn bản Vèn, xã Bản Qua). Nhưng ngày nay, với sự tiến bộ xã hội về bình đẳng giới và vị thế ngày càng cao của người phụ nữ trong nhiều lĩnh vực đã dẫn đến nhiều thay đổi trong quan hệ giữa cha mẹ chồng với con dâu. Ở nhiều gia đình đã được ứng xử rất tiến bộ, là sự

tôn trọng, thương yêu, là sự đầu tư cho hạnh phúc gia đình riêng của hai con. Nhiều gia đình cha mẹ đôi bên đã xem dâu thật sự là con của mình *“Con dâu giờ sướng lắm, chỉ đi làm, đến bữa về ăn thôi, ông bà ở nhà chăm cháu và nấu cơm. Cô ở nhà làm được việc gì giúp con cháu thì chúng nó cũng đỡ vất vả”* (PVS, Nùng Thị Béng, 59 tuổi, thôn Coóc Còi, xã Bản Qua). Ngược lại, nhiều dâu hiền đã không có sự phân biệt đối xử giữa hai bên gia đình nội, ngoại. Họ đã biết lắng nghe, xin ý kiến và học tập những kinh nghiệm điều hành gia đình của mẹ chồng, hiểu kính với mẹ chồng. Bên cạnh những điểm tốt đẹp này, dâu đó vẫn còn tình trạng cư xử chưa tốt giữa mẹ chồng - nàng dâu nhưng điều đó không phổ biến.

Quan hệ giữa bố chồng và con dâu ở người Giáy ít khi xảy ra mâu thuẫn và dễ chịu hơn so với quan hệ mẹ chồng, nàng dâu. Đối với người Giáy, trong mỗi gia đình, mỗi dòng họ đều có những luật lệ riêng, những kiêng kỵ riêng nhưng kiêng kỵ truyền thống nhất trong mối quan hệ giữa bố chồng và con dâu là bố chồng không được vào buồng con dâu và ngược lại, tuy nhiên con dâu vẫn có thể vào buồng của bố mẹ chồng để chăm sóc bố mẹ những lúc ốm đau. Xưa kia, con dâu không được ăn cơm cùng mâm với bố chồng và anh chồng, ngày nay việc này không còn cấm kỵ nữa.

Mối quan hệ giữa cha mẹ vợ và con rể ở người Giáy cũng khá tốt đẹp. Cha mẹ vợ rất thương yêu và coi trọng chàng rể vì đó là người quan trọng đối với con gái mình. Về phía chàng rể, cha mẹ vợ cũng rất được kính trọng.

5. Thảo luận

5.1. Xu hướng phát triển của mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái

Xu hướng các mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái ở người Giáy ngày càng bình đẳng, dân chủ hơn. Nếu như trước đây, gia đình truyền thống đặt lợi ích gia đình lên trên lợi ích cá nhân, đề cao lòng hiếu thảo, đòi hỏi sự phục tùng tuyệt đối của con cái đối với cha mẹ; con cái một lòng nghe theo ý cha mẹ mới làm tròn đạo hiếu, ngay cả lĩnh vực đáng được quyền tự do nhất là tình yêu, hôn nhân cũng phải *“chạ mẹ đặt đâu, con ngồi đấy”* thì nay, các giá trị chuẩn mực truyền thống trong gia đình nói chung và mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái đã thay đổi theo. Cha mẹ đã biết lắng nghe, chia sẻ với con cái niềm vui, nỗi buồn, đặc biệt là sự tôn trọng ý kiến, lập trường, ước mơ, chính đáng của con.

Đối với người Giáy, trong vài năm gần đây, xu hướng con cái trưởng thành phải đi xa tìm kiếm việc làm cũng đã mạnh mẽ. Tuy số lượng thanh niên đi làm chưa nhiều nhưng cũng khiến một số cha mẹ Giáy phải sống trong cảnh thiếu sự chăm sóc hằng ngày của các con mặc dù có thể họ nhận được sự trợ giúp kinh tế của con cái. Ngoài ra, một số gia đình, cha mẹ còn chịu trách nhiệm đảm nhiệm thêm vai trò chăm sóc cháu như cha mẹ.

5.2. Một số vấn đề cần bàn luận

Trước đây, cha mẹ đóng vai trò quan trọng trong việc thỏa mãn các nhu cầu về tinh thần và tình cảm cho con cái thì nay nhiều loại hình văn hóa mới được du nhập vào gia đình, cộng thêm sự bùng nổ phương tiện truyền thông đại chúng và các loại hình giải trí tạo ra cơ hội học tập, làm việc ngoài gia đình, thiết lập nhiều mối quan hệ xã hội mới (bạn bè, đồng nghiệp, nhóm sở thích...) nên vai trò của cha mẹ đối với con cái trong việc thỏa mãn nhu cầu tinh thần và tình cảm không còn đóng vai trò quan trọng như trước. Do đó, đôi khi cũng xảy ra tình trạng mâu thuẫn giữa các thế hệ trong gia đình, con cái có nguy cơ ngày càng trở nên xa lánh cha mẹ, xung đột quan điểm, lối sống, cả cha mẹ và con cái bị căng thẳng do không hiểu được nhau.

6. Kết luận

Trước bối cảnh xã hội phát triển, mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái của các tộc người nói chung và của người Giáy nói riêng đang có những chuyển

biến tích cực như tính dân chủ, bình đẳng ngày càng gia tăng; sự độc lập và tôn trọng giữa cha mẹ và con cái ngày càng rõ. Tuy nhiên, ở người Giáy hiện nay, mối quan hệ này cũng gặp những thách thức không nhỏ, những giá trị mới nảy sinh ra nhưng cũng nhiều giá trị cũ mất đi. Vì vậy, để xây dựng mối quan hệ mới giữa cha mẹ và con cái người Giáy trên cơ sở tiếp thu những giá trị nhân văn mới và kế thừa những giá trị tốt đẹp của gia đình truyền thống, cần có các biện pháp tuyên truyền, cung cấp thông tin hỗ trợ, trang bị kiến thức, kỹ năng cho cha mẹ trong việc chăm sóc, giáo dục, định hướng lối sống phù hợp cho những người trẻ. Một môi trường gia đình tốt sẽ giúp con cái có nền tảng đạo đức, lối sống tốt. Đối với môi quan hệ giữa cha mẹ cao tuổi và con cái trưởng thành đã xây dựng gia đình riêng, việc trang bị những kiến thức và kỹ năng ứng xử trong gia đình là rất cần thiết nhằm giảm thiểu bất đồng giữa các thế hệ, giúp xây dựng các mối quan hệ trong gia đình luôn bình đẳng, tiến bộ và hạnh phúc.

Tài liệu tham khảo

- Cháng, S. (2003). *Một số phong tục tập quán dân tộc Giáy Lào Cai*. Hà Nội: Nxb. Văn hóa dân tộc.
- Lợi, Đ. Đ. (2008). *Văn hóa dân tộc Giáy*. Hà Nội: Nxb. Văn hóa dân tộc.
- Mai, N. T. T. (2017). *Quan hệ gia đình của người Dao ở xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai*. Luận văn thạc sĩ.
- Minh, N. H., & Hồng, T. T. (2018). Một số đặc điểm về sự biến đổi gia đình Việt Nam trong mấy thập niên qua. *Tạp chí Gia đình và Giới*, số 4, tr.3-15.

- Thịnh, H. B. (2021). *Biến đổi gia đình Việt Nam trong quá trình phát triển*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia sự thật.
- Ủy ban nhân dân xã Bản Qua. (2021). *Báo cáo tổng kết tình hình kinh tế - xã hội năm 2021 và phương hướng công tác nhiệm vụ năm 2022*.
- Văn, L. N. (2011). *Gia đình và biến đổi gia đình ở Việt Nam*. Hà Nội: Nxb. Khoa học xã hội.
- Yến, T. T. H. (2016). Biến đổi quan hệ gia đình của người Hmông theo đạo Tin Lành di cư đến tỉnh Điện Biên. *Tạp chí Dân tộc học*, số 4, tr.24-35.

MỐI QUAN HỆ GIỮA CHA MẸ VÀ CON CÁI TRONG GIA ĐÌNH NGƯỜI GIÁY Ở XÃ BẢN QUA, HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI

Nguyễn Thẩm Thu Hà

Viện Dân tộc học; Email: nguyenthamthuha83@gmail.com

Nhận bài: 18/5/2023; Phản biện: 30/5/2023; Tác giả sửa: 13/6/2023; Duyệt đăng: 03/11/2023; Phát hành: 20/11/2023

DOI: <https://doi.org/10.54163/ncdt/180>

Đo ảnh hưởng của quá trình hội nhập và phát triển ngày càng sâu rộng nên mối quan hệ trong gia đình, nhất là giữa cha mẹ và con cái đang có sự thay đổi mạnh mẽ trên nhiều chiều cạnh như việc dành thời gian chăm sóc, nuôi dưỡng, tình cảm; vấn đề đầu tư giáo dục và định hướng nghề nghiệp cho con cái; quan hệ ứng xử đạo đức, truyền dạy các giá trị văn hóa,... Để hiểu rõ sự thay đổi trong mối quan hệ này của các tộc người, đặc biệt là người Giáy ở xã Bản Qua, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai - cộng đồng được nghiên cứu. Bài viết đi sâu phân tích thực trạng mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái, từ đó góp phần nhận diện xu hướng phát triển, các yếu tố tác động và những vấn đề đặt ra về mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái để có chính sách phù hợp trong lĩnh vực gia đình ở vùng miền núi giáp biên giới trong bối cảnh hiện nay.

Từ khóa: *Quan hệ; Cha mẹ; Con cái; Gia đình; Người Giáy; Xã Bản Qua; Huyện Bát Xát; Tỉnh Lào Cai.*